

Số: 203 /STP-PBGDPL  
V/v công bố thông tin cấp xã đạt  
chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

An Giang, ngày 26 tháng 02 năm 2019

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật<sup>1</sup>;

Trên cơ sở Báo cáo của 11/11 huyện, thành phố về kết quả công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018, Sở Tư pháp đã lập bảng tổng hợp Danh sách xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Danh sách xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*đính kèm Công văn này*) để Ủy ban nhân dân tỉnh công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Sở Tư pháp đề nghị Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang cập nhật vào nội dung **“Chuẩn tiếp cận pháp luật”** trên Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang Danh sách xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 và Danh cấp xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018.

Rất mong nhận được sự phối hợp từ quý cơ quan./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc (qua email);
- Lưu: VT, PBGDPL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Công Lập**

---

<sup>1</sup> Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 619/QĐ-TTg quy định: “Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố danh sách cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, danh sách cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng/Trang tin điện tử của địa phương chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công nhận đối với cấp huyện và 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với cấp tỉnh”.

**DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT  
CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2018**  
(Đính kèm Công văn số 203 /STP-PBGDPL ngày 26 / 02 /2019)

<b>STT</b>	<b>Tên xã, phường, thị trấn</b>	<b>Tổng điểm</b>	<b>Kết quả công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</b>
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>1. THÀNH PHỐ LONG XUYÊN (13/13 XÃ, PHƯỜNG; ĐẠT 100%)</b>			
1	Xã Mỹ Hòa Hưng	99	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
2	Phường Mỹ Xuyên	97	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
3	Phường Mỹ Long	95	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
4	Xã Mỹ Khánh	93	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
5	Phường Mỹ Thạnh	93	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
6	Phường Mỹ Phước	93	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
7	Phường Mỹ Quý	93	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
8	Phường Mỹ Bình	93	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
9	Phường Bình Đức	92	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
10	Phường Mỹ Thới	92	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
11	Phường Mỹ Hòa	92	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên

12	Phường Đông Xuyên	92	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
13	Phường Bình Khánh	91	Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Long Xuyên
<b>2. THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC (07/07 XÃ, PHƯỜNG; ĐẠT 100%)</b>			
1	Phường Vĩnh Ngươn	100	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Châu Đốc
2	Phường Núi Sam	99	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Châu Đốc
3	Xã Vĩnh Châu	99	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Châu Đốc
4	Xã Vĩnh Tế	98	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Châu Đốc
5	Phường Châu Phú B	97	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Châu Đốc
6	Phường Châu Phú A	96	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Châu Đốc
7	Phường Vĩnh Mỹ	96	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Châu Đốc
<b>3. HUYỆN TỊNH BIÊN (14/14 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 100%)</b>			
1	Xã Núi Voi	100	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
2	Thị trấn Tịnh Biên	98	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
3	Xã Nhơn Hưng	98	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
4	Xã An Nông	97	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
5	Xã An Phú	97	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch

			UBND huyện Tịnh Biên
6	Xã Văn Giáo	96	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
7	Xã An Hào	96	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
8	Thị trấn Nhà Bàng	96	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
9	Xã Vĩnh Trung	96	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
10	Xã Tân Lập	96	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
11	Xã Tân Lợi	95	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
12	Thị trấn Chi Lăng	94	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
13	Xã An Cư	92	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên
14	Xã Thới Sơn	92	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tịnh Biên

#### **4. HUYỆN PHÚ TÂN (17/18 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 94%)**

1	Xã Phú Thạnh	99	Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
2	Xã Phú Lâm	98	Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
3	Xã Tân Trung	98	Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
4	Xã Hiệp Xương	98	Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
5	Xã Bình Thạnh Đông	98	Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch

			UBND huyện Phú Tân
6	Xã Phú Bình	98	Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
7	Xã Tân Hòa	98	Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
8	Xã Phú Hiệp	98	Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
9	Thị trấn Chợ Vàm	98	Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
10	Thị trấn Phú Mỹ	97	Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
11	Xã Phú Hưng	97	Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
12	Xã Hòa Lạc	97	Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
13	Xã Phú Long	96	Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
14	Xã Phú Thành	94	Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
15	Xã Phú Thọ	94	Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
16	Xã Phú Xuân	93	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
17	Xã Phú An	93	Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Tân
<b>5. HUYỆN THOẠI SƠN (14/17 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 82%)</b>			
1	Xã Bình Thành	100	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
2	Xã Vĩnh Trạch	100	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch

			UBND huyện Thoại Sơn
3	Xã Mỹ Phú Đông	99	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
4	Xã An Bình	99	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
5	Xã Vọng Đông	98	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
6	Xã Tây Phú	98	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
7	Xã Thoại Giang	97	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
8	Xã Định Thành	97	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
9	Xã Vĩnh Chánh	97	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
10	Xã Vĩnh Khánh	96	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
11	Xã Vọng Thê	95	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
12	Xã Vĩnh Phú	94	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
13	Xã Phú Thuận	94	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
14	Xã Định Mỹ	93	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Thoại Sơn
<b>6. HUYỆN CHÂU THÀNH (11/13 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 85%)</b>			
1	Thị trấn An Châu	100	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
2	Xã Cần Đăng	100	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch

			UBND huyện Châu Thành
3	Xã Bình Hòa	100	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
4	Xã An Hòa	100	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
5	Xã Vĩnh Thành	100	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
6	Xã Hòa Bình Thạnh	100	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
7	Xã Tân Phú	100	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
8	Xã Vĩnh Bình	99	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
9	Xã Vĩnh Nhuận	99	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
10	Xã Vĩnh An	97	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành
11	Xã Vĩnh Lợi	95	Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Thành

**7. HUYỆN CHỢ MỚI (14/18 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 78%)**

1	Thị trấn Mỹ Luông	99	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
2	Xã Tân Mỹ	98	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
3	Xã Bình Phước Xuân	97	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
4	Xã Mỹ Hiệp	95	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
5	Xã Hòa An	95	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch

			UBND huyện Chợ Mới
6	Xã Long Điền A	95	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
7	Xã Long Điền B	94	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
8	Xã Mỹ Hội Đông	93	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
9	Xã Long Kiến	93	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
10	Xã Hội An	92	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
11	Thị trấn Chợ Mới	92	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
12	Xã An Thạnh Trung	92	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
13	Xã Kiến An	91	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới
14	Xã Hòa Bình	90	Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới

**8. HUYỆN TRI TÔN (11/15 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 73%)**

1	Thị trấn Tri Tôn	98	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
2	Xã Lương Phi	96	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
3	Xã Tân Tuyến	95	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
4	Xã Tà Đảnh	94	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
5	Xã Ô Lâm	93	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch



			UBND huyện Tri Tôn
6	Xã Lương An Trà	92	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
7	Xã Vĩnh Gia	91	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
8	Xã Núi Tô	91	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
9	Xã Lạc Quới	91	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
10	Xã An Túc	88	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
11	Xã Lê Trì	86	Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tri Tôn
<b>9. THỊ XÃ TÂN CHÂU (14/14 XÃ, PHƯỜNG; ĐẠT 100%)</b>			
1	Xã Long An	96	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
2	Phường Long Sơn	94	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
3	Phường Long Phú	94	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
4	Xã Vĩnh Xương	94	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
5	Xã Phú Lộc	93	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
6	Phường Long Thạnh	93	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
7	Xã Tân An	93	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
8	Xã Vĩnh Hòa	93	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch

			UBND thị xã Tân Châu
9	Xã Châu Phong	93	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
10	Phường Long Châu	92	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
11	Phường Long Hưng	91	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
12	Xã Lê Chánh	86	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
13	Xã Phú Vĩnh	85	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
14	Xã Tân Thạnh	85	Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Tân Châu
<b>10. HUYỆN AN PHÚ (14/14 XÃ, PHƯỜNG; ĐẠT 100%)</b>			
1	Xã Đa Phước	99	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
2	Xã Khánh An	97	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
3	Xã Khánh Bình	97	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
4	Xã Quốc Thái	96	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
5	Xã Vĩnh Hội Đông	95	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
6	Xã Phước Hưng	94	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
7	Xã Nhơn Hội	94	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
8	Xã Vĩnh Hậu	94	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch

			UBND huyện An Phú
9	Thị trấn Long Bình	94	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
10	Xã Vĩnh Trường	93	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
11	Xã Vĩnh Lộc	93	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
12	Xã Phú Hội	93	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
13	Xã Phú Hữu	93	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
14	Thị trấn An Phú	93	Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện An Phú
<b>11. HUYỆN CHÂU PHÚ (13/13 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 100%)</b>			
1	Xã Bình Phú	97	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
2	Xã Bình Chánh	97	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
3	Xã Ô Long Vĩ	97	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
4	Xã Bình Mỹ	96	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
5	Xã Khánh Hòa	96	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
6	Xã Vĩnh Thạnh Trung	95	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
7	Xã Mỹ Phú	95	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
8	Xã Bình Thủy	94	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú

9	Xã Bình Long	94	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
10	Xã Đào Hữu Cảnh	93	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
11	Xã Thạnh Mỹ Tây	93	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
12	Xã Mỹ Đức	92	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú
13	Thị trấn Cái Dầu	92	Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của Chủ tịch UBND huyện Châu Phú

Tổng cộng danh sách có 142 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt tỷ lệ 91%./.

**DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN CHƯA ĐẠT  
CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2018**

(Đính kèm Công văn số /STP-PBGDPL ngày / /2019)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Lý do chưa đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>1. HUYỆN CHÂU THÀNH (02/13 XÃ, THỊ TRẤN; CHIẾM TỶ LỆ 15%)</b>			
1	Xã Vĩnh Hanh	100	Có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức
2	Xã Bình Thạnh	92	Có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức
<b>2. HUYỆN CHỢ MỚI (04/18 XÃ, THỊ TRẤN; CHIẾM TỶ LỆ 22%)</b>			
1	Xã Mỹ An	83	Không đạt đủ điểm số đối với cấp xã loại I
2	Xã Nhơn Mỹ	83	Không đạt đủ điểm số đối với cấp xã loại I
3	Xã Kiến Thành	85	Không đạt đủ điểm số đối với cấp xã loại I
4	Xã Long Giang	71	Không đạt đủ điểm số đối với cấp xã loại I
<b>3. HUYỆN TRI TÔN (04/15 XÃ, THỊ TRẤN, CHIẾM TỶ LỆ 27%)</b>			
1	Thị trấn Ba Chúc		Trong năm có 03 công chức bị kỷ luật cảnh cáo
2	Xã Vĩnh Phước		Không cập nhật hồ sơ minh chứng
3	Xã Cô Tô		Cập nhật hồ sơ không đảm bảo theo quy định
4	Xã Châu Lăng		Không cập nhật hồ sơ minh chứng
<b>4. HUYỆN PHÚ TÂN (01/18 XÃ, THỊ TRẤN, CHIẾM TỶ LỆ 6%)</b>			
1	Xã Long Hòa	90	Có công chức bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo
<b>5. HUYỆN THOẠI SƠN (03/17 XÃ, THỊ TRẤN, CHIẾM TỶ LỆ 18%)</b>			
1	Thị trấn Núi Sập		Không đạt đủ điểm số
2	Thị trấn Phú Hòa		Không đạt đủ điểm số
3	Thị trấn Óc Eo		Không đạt đủ điểm số

Tổng cộng danh sách có 14 xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chiếm tỷ lệ 9%./.